|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Bạch Thông từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri xã Nguyên Phúc, huyện Bạch Thông phản ánh:

*2.1. Hệ thống mương thoát nước thuộc tuyến đường CT229 đoạn qua xã Nguyên Phúc đang thi công đi qua khu dân cư không có nắp đậy, gây nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho người dân. Đề nghị bổ sung nắp đậy hệ thống mương thoát nước đoạn đi qua khu dân cư để đảm bảo an toàn cho người dân trong việc đi lại; Việc thi công tuyến đường CT229 đã làm ảnh hưởng đến công trình nước sạch của thôn Nam Yên và thôn Nà Cà, xã Nguyên Phúc. Đề nghị có phương án khắc phục để đảm bảo nước sinh hoạt cho nhân dân.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Nội dung cử tri phản ánh nêu trên thuộc nội dung thuộc danh mục bảo vệ bí mật nhà nước. BCHQS tỉnh đã tiếp thu ý kiến cử tri và có Văn bản số 54/BCH-TM ngày 02/02/2023 báo cáo UBND tỉnh, Văn bản số 76/BCH-TM ngày 09/02/2023 báo cáo HĐND tỉnh.

*2.2. Đề nghị quan tâm đầu tư mở tuyến đường Nguyên Phúc - Mỹ Thanh để thuận lợi cho việc đi lại, giao thương hàng hóa của người dân.*

***Trả lời:***

Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021, được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 06/8/2021 và các nghị quyết phân bổ, điều chỉnh chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách địa phương, trong đó, nguồn vốn của tỉnh được phân bổ không lớn, tập trung vào các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Đối với nhu cầu đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện Bạch Thông trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh đã cân đối gần 500 tỷ đồng để triển khai thực hiện các dự án, trong đó có những dự án lớn như: Đường nội thị thị trấn Phủ Thông; Trường Mầm non Vi Hương; Trường Mầm non Sỹ Bình; Đường liên xã Cao Sơn - Mỹ Thanh, huyện Bạch Thông; Đường liên xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông - xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới; Xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (đoạn qua địa bàn huyện Bạch Thông) và hỗ trợ huyện Bạch Thông xây dựng cơ sở hạ tầng để phấn đấu đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Việc đầu tư mở tuyến đường Nguyên Phúc - Mỹ Thanh là cần thiết và phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tuy nhiên việc cân đối nguồn vốn còn khó khăn, do vậy UBND tỉnh sẽ xem xét cân đối, bố trí khi đảm bảo được nguồn lực.

2. Cử tri Nông Thanh Phương, Phó Chủ tịch HĐND xã Dương Phong, huyện Bạch Thôngđề nghị xem xét đầu tư xây dựng cầu cứng qua sông Cầu vào thôn Bản Mún, xã Dương Phong, huyện Bạch Thông.

3. Cử tri thị trấn Phủ Thôngđề nghị làm đường điện thắp sáng đoạn từ Trường Tiểu học thị trấn Phủ Thông đến thôn Khuổi Chạ để người dân đi lại được thuận lợi.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Các ý kiến, kiến nghị của cử tri đề nghị đầu tư xây dựng các công trình phục vụ cho việc sản xuất, dân sinh, việc đầu tư xây dựng các công trình trên là nhu cầu rất thiết thực, tuy nhiên hiện nay kinh phí để thực hiện đầu tư ít, nhu cầu đầu tư trên địa bàn huyện Bạch Thông lớn, chủ yếu tập trung đầu tư xây dựng các công trình cấp thiết trên địa bàn. Do vậy, UBND huyện Bạch Thông đã tiếp thu ý kiến của các cử tri và sẽ xem xét đề xuất, cân đối bố trí kinh phí từng bước đầu tư đáp ứng nhu cầu, nhằm phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Cử tri xã Đôn Phong phản ánh:

*Việc thi công tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể đã làm ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt và sản xuất của người dân, cụ thể: UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023:*

*- Tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể đoạn đi qua thôn Bản Đán theo thiết kế, hệ thống cống thoát nước cắt ngang qua đường dẫn xuống ruộng của người dân, khi trời mưa nước xối thẳng vào ruộng, ảnh hưởng đến việc canh tác sản xuất nông nghiệp. Đề nghị bổ sung công trình phụ trợ khắc phục phần hạ lưu cống để không ảnh hưởng đến ruộng sản xuất của người dân.*

***Trả lời:***Theo hồ sơ thiết kế dự án xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - hồ Ba Bể đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, có một số vị trí cống thoát nước ngang qua đường, chảy vào ruộng xứ đồng thôn Bản Đán xã Đôn Phong, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh đã phối hợp với các đơn vị có liên quan *(đơn vị tư vấn thiết kế, Nhà thầu thi công xây lắp, Tư vấn giám sát và các đơn vị liên quan)* kiểm tra, có giải pháp thiết kế, gia cố hạ lưu cống, hạn chế ảnh hưởng đến các khu ruộng của người dân khi trời mưa. Hiện nay, đơn vị tư vấn thiết kế đang hoàn thiện hồ sơ bản vẽ thiết kế để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện.

*- Trong quá trình thi công công trình, nhiều xe ô tô trọng tải lớn chở thiết bị máy móc đi lại đã làm tuyến đường Bản Chiêng - Vằng Bó hư hỏng, xuống cấp. Đề nghị khắc phục, sửa chữa để thuận tiện cho việc đi lại của người dân.*

***Trả lời:***Đoạn tuyến Km10+00 - Km16 là đoạn mở mới hoàn toàn do Nhà thầu là Công ty TNHH Long Thịnh, Liên danh Thăng Long - 399, Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại 299 và Công ty Cổ phần xây dựng công trình 568 thi công, đây là một trong những đoạn tuyến khó khăn về đường tiếp cận, qua công tác khảo sát thực tế, bước đầu để đưa máy móc thiết bị vào thi công đoạn tuyến trên phải đi theo đường liên thôn Bản Chiêng - Vằng Bó - Nà Lồm.

Để giải quyết vấn đề đường công vụ phục vụ thi công đoạn tuyến trên, đơn vị thi công đã đề xuất với chính quyền địa phương cho phép các phương tiện di chuyển theo đường liên thôn Bản Chiêng - Vằng Bó - Nà Lồm. Hiện nay, dự án đang triển khai thi công theo kế hoạch, các hư hỏng đường bê tông do thi công gây ra nhà thầu sẽ khắc phục, sửa chữa khi dự án hoàn thành.

*- Kênh mương cánh đồng Vằng Bó bị gẫy, vùi lấp. Đề nghị khắc phục, sửa chữa để đảm bảo phục vụ sản xuất của người dân.*

***Trả lời:***Trong quá trình thi công đoạn tuyến Km10+705 - Km12, do địa hình đồi núi cao, có độ dốc ngang lớn làm đất, đá rơi vãi xuống mương thủy lợi phía dưới đường, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh đã cùng UBND xã Đôn Phong, Tổ quản lý thủy lợi và Trưởng thôn Vằng Bó tổ chức kiểm tra thực tế và đề nghị Nhà thầu khắc phục, xây trả các vị trí mương bị nứt vỡ, khơi thông nước các vị trí bị vùi lấp. Hiện nay, đã đảm bảo đầy đủ nguồn nước tưới tiêu phục vụ sản xuất cho cánh đồng thôn Vằng Bó.

*- Trong quá trình thi công, đơn vị nhà thầu tiến hành lu, lèn đường đã làm hỏng đường ống công trình nước sạch Bản Đán, người dân trong thôn và trường học không có nước sinh hoạt. Đề nghị sớm khắc phục sửa chữa để bảo đảm nước sinh hoạt cho người dân.*

***Trả lời:*** Ngay sau khi xảy ra hư hỏng đường ống nước sạch thôn Bản Đán, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh đã chỉ đạo đơn vị thi công nước sạch tiến hành sửa chữa khắc phục, lắp mới và đảm bảo đầy đủ nước sinh hoạt cho các hộ dân.

*- Đề nghị xem xét bố trí kinh phí đầu tư xây dựng cầu Nà Đán, xã Đôn Phong phục vụ việc đi lại của người dân được thuận lợi.*

***Trả lời:*** Hiện nay, UBND tỉnh đang đầu tư xây dựng tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể, trên tuyến có thực hiện thi công cầu cứng qua suối song song với cầu treo Nà Đán hiện nay. Do vậy, sau khi xây dựng xong tuyến sẽ có cầu cứng phục vụ việc đi lại của bà con nhân dân xã Đôn Phong.

5. Cử tri Nông Thanh Phương, Phó Chủ tịch HĐND xã Dương Phong có 03 kiến nghị phản ánh:

*- Hiện nay địa phương gặp khó khăn đối với việc quản lý diện tích khai thác, khối lượng khai thác rừng trồng và việc tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch trồng rừng cho các năm tiếp theo vì theo quy định tại khoản 2, Điều 15, Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, trong đó có quy định trình tự thực hiện khai thác rừng trồng thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân “Chủ rừng tự quyết định việc khai thác. Sau khai thác, chủ lâm sản lập bảng kê lâm sản”. Đề nghị xem xét có ý kiến với cơ quan chức năng kiến nghị điều chỉnh Điều 15, Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT để thuận lợi cho địa phương trong việc theo dõi, quản lý khai thác rừng trồng và việc tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch trồng rừng cho các năm tiếp theo.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 30/12/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2023 và thay thế Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT. Theo đó, các quy định tại Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 đã được quy định chặt chẽ, cụ thể hơn trong quản lý hồ sơ nguồn gốc lâm sản sau khai thác, cụ thể: *“Gỗ khai thác từ rừng sản xuất là rừng trồng, gỗ có tên trùng với cây gỗ rừng tự nhiên, cây trồng phân tán, cây vườn nhà do tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư tự đầu tư: Bản chính Bảng kê lâm sản do chủ lâm sản lập hoặc Bản chính Bảng kê lâm sản có xác nhận của Cơ quan Kiểm lâm sở tại đối với trường hợp chủ lâm sản đề nghị xác nhận theo quy định tại điểm đ, khoản 3, Điều 5, Thông tư này”.* Trong đó, quy định tại khoản 7, Điều 32 Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT đã quy định rõ trách nhiệm của chủ rừng là phải lưu giữ đầy đủ hồ sơ nguồn gốc lâm sản, thực hiện báo cáo trước và sau khi khai thác theo quy định. Đồng thời, tại khoản 6, Điều 32, Thông tư này cũng quy định cụ thể trách nhiệm của Hạt Kiểm lâm sở tại là đơn vị tổng hợp, quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Do vậy, để có cơ sở quản lý diện tích khai thác, khối lượng khai thác rừng trồng và việc tổng hợp báo cáo, xây dựng kế hoạch trồng rừng hàng năm, đề nghị UBND xã chỉ đạo, cán bộ Kiểm lâm địa bàn chủ trì, phối hợp với công chức Địa chính nông lâm, Người làm công tác lâm nghiệp và các trưởng thôn tham mưu thực hiện đối với nội dung trên.

*- Thủ tục, thời gian thanh lý và đấu giá gỗ vi phạm vô chủ quá dài, khi tổ chức thực hiện thanh lý gỗ đã hư hỏng, mục nát, giá trị sử dụng thấp, gây lãng phí. Đề nghị xem xét phương án thực hiện phù hợp trong thời gian tới.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Căn cứ điểm b, khoản 65 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, quy định:

*“4. Đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 125 của Luật này khi hết thời hạn tạm giữ mà người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận mà không có lý do chính đáng thì được xử lý như sau:*

*b) Trường hợp không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp của tang vật, phương tiện thì người ra quyết định tạm giữ phải thông báo 02 lần trên phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương nơi tạm giữ tang vật, phương tiện. Lần thông báo thứ nhất phải được thực hiện trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện. Lần thông báo thứ hai được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo thứ nhất. Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.”*

Như vậy, từ quy định nêu trên xác định đối với các vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp trong trường hợp không xác định được người vi phạm thì trình tự, thủ tục xử lý tang vật, phương tiện bị tạm giữ theo thủ tục hành chính sau thời hạn 01 năm người có thẩm quyền mới được ban hành quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính. Việc quy định sau 01 năm mới được xử lý tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính sẽ gây khó khăn trong việc trông coi, bảo quản tang vật vi phạm hành chính và sau khi xử lý tịch thu để tổ chức bán đấu giá thì tài sản có thể sẽ bị hư hỏng, mục nát, giá trị sử dụng thấp, gây lãng phítài sản của Nhà nước.

Do đó, UBND tỉnh đã báo cáo, kiến nghị với Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Kạn để kiến nghị, đề xuất với Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b, khoản 65 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính nhằm phù hợp với thực tiễn và thuận lợi trong việc áp dụng thực hiện tại các địa phương.

*- Một số dự án liên kết sản xuất theo chuỗi đã được phê duyệt thực hiện, tuy nhiên, có dự án mới thực hiện được 2 năm (2020, 2021) đã tạm dừng thực hiện (Dự án chè hoa vàng) không được hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị theo như dự án đã được phê duyệt. Đề nghị các ngành liên quan tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mô hình, dự án phát triển sản xuất tại cơ sở và rút kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn các mô hình, dự án phát triển sản xuất.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Đối với các dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2018 - 2020, UBND cấp huyện phê duyệt thuyết minh dự án; trong đó dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm chè hoa vàng thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 huyện Bạch Thông đã được UBND huyện Bạch Thông phê duyệt thuyết minh dự án tại Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 và đã được cấp kinh phí thực hiện trong năm 2020, 2021 từ nguồn vốn sự nghiệp Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Ngày 22/07/2022, Văn phòng Điều phối nông thôn mới đã ban hành Văn bản số 180/VPĐP-NTM gửi các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố đề xuất nhu cầu vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 và giai đoạn 2023 - 2025;ngày 11/8/2022 Văn phòng Điều phối nông thôn mới nhận được Văn bản số 1527/UBND-TCKH của UBND huyện Bạch Thông về việc đề xuất nhu cầu vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 và giai đoạn 2023 - 2025, tại Văn bản này UBND huyện không đề xuất kinh phí thực hiện năm 2022 của dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm chè hoa vàng. Do vậy, Văn phòng Điều phối nông thôn mới không có cơ sở xây dựng phương án phân bổ kinh phí cho dự án trên.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới, UBND các huyện, thành phố tăng cường tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các mô hình, dự án phát triển sản xuất tại cơ sở.

6. Cử tri Dương Văn Tình, xã Vi Hương phản ánh hệ thống loa truyền thanh của xã bị lỗi thường xuyên không nghe được. Đề nghị xem xét khắc phục; đề nghị tập huấn cho người phụ trách đài truyền thanh của xã.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Năm 2022, xã Vi Hương được nâng cấp chuyển đổi, bổ sung thêm 03 cụm loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông (CNTT-VT), 01 bộ máy tính và 01 bộ thiết bị tích hợp tự động để tích hợp kết nối với hệ thống đài truyền thanh không dây FM cũ, từ dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở. Tại thời điểm cử tri kiến nghị, phần mềm hệ thống loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT đang có sự điều chỉnh về kỹ thuật để đảm bảo phù hợp và duy trì hoạt động của toàn hệ thống, do đó một số cụm loa hoạt động chưa ổn định. Đến thời điểm hiện tại, hệ thống loa truyền thanh của xã Vi Hương đã được khắc phục và đảm bảo duy trì hoạt động bình thường.

Tháng 10/2022, sau khi hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT thuộc dự án hoàn thiện hệ thống truyền thanh cơ sở được bàn giao đưa vào sử dụng, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với đơn vị thi công tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng cho cán bộ đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn. Tuy nhiên, hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT là hệ thống truyền thanh công nghệ mới, thao tác sử dụng, vận hành thông qua phần mềm với nhiều chức năng, vì vậy, để đảm bảo vận hành, sử dụng thành thạo, đòi hỏi cán bộ đài truyền thanh cần tiếp tục nghiên cứu tài liệu hướng dẫn sử dụng. Trong năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng, kỹ năng về hoạt động thông tin cơ sở, trong đó có nội dung hướng dẫn sử dụng hệ thống thông tin nguồn và hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT cho cán bộ đài truyền thanh các xã, phường, thị trấn.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chợ Đồn từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Hà Thị Huệ, thôn Nà Ngà, xã Đại Sảo phản ánh: Bà Nguyễn Thị Lẩn, thôn Nà Ngà, xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn là cựu Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương. Năm 2020, gia đình đã làm hồ sơ cho cụ Nguyễn Thị Lẩn và được phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Chợ Đồn trả lời còn thiếu Quyết định nhập ngũ và Quyết định xuất ngũ, đến nay 02 loại giấy tờ trên đã bị thất lạc, không tìm được. Theo thăm nắm, gia đình được biết, một số người đi TNXP cùng đơn vị của cụ Lẩn và người khám nghĩa vụ quân sự cho cụ hiện vẫn còn sống *(có thể làm nhân chứng sống).* Đề nghị xem xét, tạo điều kiện để cụ Nguyễn Thị Lẩn được hưởng chế độ BHYT, chế độ trợ cấp một lần.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Theo báo cáo của UBND huyện Chợ Đồn: *"Ngày 06/11/1977, bà Nguyễn Thị Lẩn tham gia thanh niên xung phong tập trung làm kinh tế quản vùng giải phóng, đơn vị C3.D3 tổng đội 3 Ea Súp Đắk Lắk. Đến tháng 11/1979, hoàn thành nhiệm vụ trở về xã Nguyên Xã, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình sau đó lên xây dựng vùng kinh tế mới tại xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn".*

Tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/1011 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến có quy định về đối tượng được áp dụng, gồm: *"Thanh niên xung phong tập trung tham gia kháng chiến trong thời gian từ ngày 15 tháng 7 năm 1950 đến ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã hoàn thành nhiệm vụ trở về địa phương mà không thuộc diện hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động, chế độ bệnh binh, chế độ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, chế độ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học".*

Qua xem xét đơn đề nghị, hồ sơ của bà Nguyễn Thị Lẩn và đối chiếu với quy định hiện hành, thời gian bà Nguyễn Thị Lẩn tham gia thanh niên xung phong từ ngày 06/11/1977 đến tháng 11/1979, do vậy bà Nguyễn Thị Lẩn không thuộc đối tượng được hưởng chế độ thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg.

2. Cử tri Nguyễn Tiến Mông, thôn Nà Lại, xã Đại Sảo đề nghịxem xét, sửa đổi Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo hướng không quy định mức quà tặng bằng hiện vật mà chỉ quy định mức quà tặng là tiền mặt để thuận lợi trong quá trình thực hiện.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Ban Đại diện Hội người cao tuổi các cấp cũng đã phản ánh về mức quà chúc thọ, mừng thọ nên bằng tiền mặt, không nên quy định mua quà hoặc hiện vật trị giá 100.000 đồng và tiền mặt. Từ đó, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh đã có văn bản số 87/CV-NCT ngày 22/6/2022 gửi Thường trực HĐND, UBND tỉnh đề nghị xem xét, chỉ đạo.

Ngày 23/6/2022, UBND tỉnh đã có Công văn số 4001/UBND-VXNV, trong đó giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét nội dung đề nghị của Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh. Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang phối hợp với Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh và các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, nguyện vọng của người cao tuổi và thuận lợi trong quá trình thực hiện.

3. Cử tri Nguyễn Văn Bông, thôn Nà Luông, xã Đại Sảo phản ánh: Kỳ họp thứ chín HĐND tỉnh khóa X đã thông qua Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, có hiệu lực từ ngày 01/8/2022. Tuy nhiên, đến nay các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn xã chưa được hưởng mức hỗ trợ theo Nghị quyết trên. Đề nghị cho biết nguyên nhân.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 19/7/2022, HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó dân phòng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó tại Điều 3 Nghị quyết quy định: *“Kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp”*. Ngày 08/8/2022, UBND tỉnh có Công văn số 5165/UBND-NCPC trong đó đã chỉ đạo: *“1. UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo phân cấp quản lý, đảm bảo đúng quy định;...”.* Đồng thời, tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy quy định: *“1. Công an cấp xã có trách nhiệm tham mưu với Chủ tịch UBND cùng cấp thành lập đội dân phòng trên cơ sở đề xuất của Trưởng thôn và trực tiếp chỉ đạo hoạt động của đội dân phòng. Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, nơi làm việc, trang bị phương tiện, bảo đảm các điều kiện cần thiết và duy trì hoạt động của đội dân phòng”.* Đối chiếu với các quy định trên, việc thực hiện chế độ hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo phân cấp.

Ngày 27/12/2022, UBND huyện Chợ Đồn đã ban hành Quyết định số 4272/QĐ-UBND về việc cấp kinh phí cho các đơn vị dự toán ngân sách cấp huyện, UBND các xã, thị trấn và thu hồi kinh phí còn dư, hết nhiệm vụ chi năm 2022. Theo đó, tại Biểu số 04 của Quyết định 4272/QĐ-UBND có cấp bổ sung kinh phí cho UBND xã Đại Sảo số tiền 7.475.000 đồng. Đến thời điểm ngày 31/01/2023, UBND xã Đại Sảo đã tiến hành chi trả đầy đủ kinh phí cho các đối tượng, trong đó: Ông Nguyễn Văn Bông - Đội trưởng đội dân phòng, số tiền 2.600.000 đồng; ông Mạc Quốc Luyến - Đội phó đội dân phòng, số tiền 2.437.500 đồng; ông Lèng Văn Thực - Đội phó đội dân phòng, số tiền 1.950.000 đồng.

4. Cử tri Triệu Văn Khu, tổ trưởng tổ 11A, thị trấn Bằng Lũng phản ánh: Quốc lộ 3B, đoạn đường từ ngã ba Bệnh viện huyện đến Hạt Kiểm lâm thường xuyên có xe tải trọng tải lớn đi qua làm lún các cống thoát nước đi qua mặt đường và ảnh hưởng đến các hộ dân, hiện nay đoạn đường trên đã bị xuống cấp. Đề nghị xem xét sửa chữa, nâng cấp.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Nội dung cử tri đề nghị trên tuyến QL3B (Km183+100-Km183+700), tuyến đường do Cục Đường bộ Việt Nam ủy thác cho Sở Giao thông vận tải tỉnh quản lý. Hiện trạng hư hỏng của đoạn tuyến trên đã được Sở Giao thông vận tải kiểm tra, báo cáo Cục Đường bộ Việt Nam. Hiện nay, Sở Giao thông vận tải đang thực hiện các thủ tục để tiến hành sửa chữa.

Để nâng cao hiệu quả kiểm soát tải trọng phương tiện trên địa bàn, đề nghị UBND huyện Chợ Đồn chỉ đạo lực lượng chức năng tăng cường tuần tra, kiểm soát phương tiện chở hàng quá tải trọng cho phép theo quy định. Phối hợp Thanh tra Sở Giao thông vận tải kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về vận tải đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định.

5. Cử tri thôn Nà Chang, xã Đồng Thắng đề nghị xem xét cắm biển báo hoặc làm gờ giảm tốc tại Quốc lộ 3B, tại Km 31+400, đoạn rẽ vào thôn Khuổi Giả, xã Đồng Thắng và đoạn đường cổng Trường Tiểu học và THCS xã Đồng Thắng.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Nội dung cử tri đề nghị trên tuyến QL3B, tại vị trí Km 31+400 đoạn rẽ vào thôn Khuổi Giả, xã Đồng Thắng, Sở Giao thông vận tải đã kiểm tra và chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ cắm bổ sung 02 biển báo hiệu nguy hiểm xong trước ngày 28/02/2023. Tại vị trí cổng Trường Tiểu học và THCS xã Đồng Thắng (Km 169+ 550 - Km 169+600) qua kiểm tra tại hiện trường trên đoạn tuyến này đã lắp đặt đầy đủ biển báo hiệu theo quy định và đã có gờ giảm tốc.

6. Cử tri La Thành Trung, Phó Chủ tịch UBND xã Đại Sảo đề nghịxây dựng phần nắp cống rãnh thoát nước ĐT254B đoạn qua thôn Trung tâm, xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn để đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn cho người đi lại.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Vị trí cử tri đề nghị tại lý trình Km18+00 - Km19+00 ĐT254B, đoạn rãnh này được xây dựng từ lâu, hiện nay đảm bảo thoát nước, không thiết kế rãnh kín để đảm bảo thuận lợi trong quá trình bảo dưỡng, bảo trì theo quy định của Cục Đường bộ. Đề nghị chính quyền địa phương tuyên truyền cho nhân dân không xả trực tiếp nước thải sinh hoạt, rác xuống rãnh, tránh gây tắc rãnh và đảm bảo vệ sinh môi trường, đồng thời chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ khi tham gia giao thông.

7. Cử tri Đặng Văn Thái, thôn Bản Sáo, xã Đại Sảo phản ánh: Đập Phai Lỉnh, thôn Bản Sáo, xã Đại Sảo được đầu tư xây dựng năm 1998, diện tích hưởng lợi khoảng 6ha, đến nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Đề nghị đầu tư sửa chữa lớn để người dân có đủ nước tưới cho sản xuất.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Công trình Đập Phai Linh được đầu tư xây dựng năm 1998, có Btr=22m, cao H=2,0m, kết cấu bằng đá xây đã xuống cấp, thân đập bong tróc, rò rỉ gây thất thoát nước, sân tiêu năng và tường bể bị xói thủng; tuyến kênh dài L=900m đã xây kiên cố bằng bê tông và đá xây từ năm 2013 (có 700m kênh bê tông, 200m kênh đá xây), trên tuyến kênh có một số vị trí bị bong tróc, rò rỉ nhưng hiện tại Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn đang sử dụng nguồn kinh phí giá dịch vụ theo định mức để nạo vét, khơi thông dòng chảy, sửa chữa nhỏ để vận hành công trình đảm bảo tưới tiêu phục vụ sản xuất. Để sửa chữa đập đầu mối, kiên cố toàn hệ thống các tuyến kênh hoàn thiện hệ thống công trình đòi hỏi nguồn kinh phí lớn, kinh phí bảo trì các công trình do Công ty quản lý được trích từ nguồn cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi rất hạn hẹp, không đáp ứng nhu cầu sửa chữa lớn được công trình. Về lâu dài để công trình đảm bảo ổn định cấp nước cho sản xuất Công ty sẽ lập kế hoạch, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sửa chữa công trình.

8. Cử tri La Thành Trung, Phó Chủ tịch UBND xã Đại Sảo đề nghị xử lý, khắc phục đối với việc xây dựng các tuyến đường lâm nghiệp trên địa bàn xã Đại Sảo, huyện Chợ Đồn *(Dự án đường lâm nghiệp tỉnh do Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh làm chủ đầu tư),* cụ thể:UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 như sau:

- *Tuyến Khuổi Dạ, thôn Bản Loon và tuyến Khuổi Nạn, thôn Nà Luông: Một số đoạn qua khe không thiết kế đặt cống đề nghị bổ sung.*

***Trả lời:***

Dự án đường lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn là dự án hỗ trợ mở đường lâm nghiệp định mức chi phí khoảng 445 triệu đồng/km, do đặc thù địa hình vùng núi tuyến đi qua nhiều khe suối, khe cạn nhu cầu đặt cống cấu tạo, cống địa hình rất lớn, tuy nhiên kinh phí hạn chế, do vậy dự án chỉ thiết kế được các công trình thoát nước ở những vị trí xung yếu, thời gian tới Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh sẽ phối hợp với các bên có liên quan khảo sát điều chỉnh, bổ sung một số vị trí cống cho phù hợp.

- *Tuyến Kéo Pè, thôn Bản Sáo: Đã đặt cống qua khe suối, tuy nhiên cống nhỏ không đảm bảo thoát nước khi mùa lũ đến, nguy cơ gây ngập, xói lở đường. Đề nghị thay thế cống có kích thước lớn hơn.*

***Trả lời:***

Ngày 13/02/2023, Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh đã phối hợp với UBND xã Đại Sảo và các đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát, thống nhất xử lý kỹ thuật đối với những vị trí cống thuộc các tuyến nêu trên đảm bảo điều kiện thoát nước trong mùa mưa lũ.

*- Tuyến Kéo Pè, thôn Bản Sáo và tuyến Khuổi Nạ, thôn Nà Luông: Đề nghị chỉ đạo đơn vị thi công khắc phục những điểm đã lấp đất xuống khe làm hẹp lòng khe và một số lối đi lại của người dân đã mở hiện nay bị vùi lấp.*

***Trả lời:***

Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh đã kiểm tra, chỉ đạo đơn vị thi công khắc phục, đảm bảo việc đổ đất không ảnh hưởng đến cây cối hoa màu của người dân và môi trường, Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh đã thống nhất với chính quyền địa phương về phương án thực hiện.

9. Cử tri Nông Văn Khiêm, tổ 4 thị trấn Bằng Lũng phản ánh: Hiện nay các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Chợ Đồn nói riêng quy mô còn nhỏ lẻ, sản phẩm chưa mang tính hàng hoá lớn, giá trị sản phẩm chưa cao và đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn nhất là các sản phẩm OCOP. Đề nghị quan tâm xem xét quy hoạch cụ thể các vùng sản xuất nông nghiệp, tiếp tục có chính sách hỗ trợ trong sản xuất để sản phẩm mang tính hàng hoá, giá trị cao và hỗ trợ thị trường cho sản phẩm nông nghiệp.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Nhằm định hướng phát triển nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, ngày 22/4/2021 tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ ba (khóa XII), nhiệm kỳ 2020-2025 đã thống nhất ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TU về phát triển nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2732/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035; đồng thời, UBND tỉnh đã cụ thể hóa các mục tiêu định hướng thông qua ban hành 07 kế hoạch thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn, trong đó có Kế hoạch số 774/KH-UBND ngày 25/12/2020 về phát triển cây ăn quả đặc sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 775/KH-UBND ngày 25/12/2020 về phát triển chế biến sản phẩm chè và miến dong trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2020-2025. Tại 02 kế hoạch trên UBND tỉnh đã định hướng phát triển vùng trồng một số cây ăn quả đặc sản (Cam quýt, mơ, hồng không hạt, chuối), cây chè và cây dong riềng cho từng địa phương.

Đồng thời, để thực hiện tốt mục tiêu của Nghị quyết, Đề án về phát triển nông lâm nghiệp tỉnh Bắc Kạn trong nhiệm kỳ 2021- 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn làm cơ sở cho các cơ quan quản lý, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động về phát triển nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh được hưởng lợi từ chính sách hỗ trợ của tỉnh đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh đó, Chương trình OCOP tỉnh Bắc Kạn được quan tâm chỉ đạo thực hiện, cùng với sự nỗ lực của người dân, Chương trình đã đạt nhiều kết quả tích cực, lan tỏa và thúc đẩy phát triển các sản phẩm chủ lực của địa phương, thúc đẩy ngành nghề, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn; số lượng sản phẩm tham gia, chất lượng sản phẩm ngày càng tăng, đến hết năm 2022, toàn tỉnh có 181 sản phẩm OCOP từ 03 sao trở lên, trong đó có 01 sản phẩm 05 sao, 17 sản phẩm 04 sao, 163 sản phẩm 03 sao.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay *“các sản phẩm nông nghiệp tại các địa phương trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Chợ Đồn nói riêng vẫn có quy mô nhỏ lẻ, sản phẩm chưa mang tính hàng hoá lớn, giá trị sản phẩm chưa cao và đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn”,* UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn và các địa phương triển khai thực hiện, tổ chức kiểm tra hướng dẫn các địa phương thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch, đặc biệt đối với việc quy hoạch, phát triển các vùng cây trồng chủ lực tại các địa phương, tạo ra vùng sản xuất hàng hóa có đủ quy mô; Tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Chương trình OCOP tỉnh Bắc Kạn, thực hiện công tác xúc tiến thương mại, để các sản phẩm OCOP được tiếp cận với các thị trường lớn. Bên cạnh đó, các ngành, địa phương tiếp tục tuyên truyền, kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư phát triển vào lĩnh vực nông lâm nghiệp đảm bảo theo định hướng phát triển của tỉnh.

10. Cử tri thôn Nà Chang, xã Đồng Thắng phản ánh: Dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả *(đường Khuổi Bốc, thôn Nà Chang, xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn)* hiện nay đang thi công mặt bằng, tuy nhiên đơn vị thi công không thực hiện theo mốc giới đã cắm *(trước đây thống nhất làm đường rộng 4 mét)*, tuy nhiên trong quá trình thi công một số đoạn đã rộng tới 5-6 mét. Đề nghị xem xét, chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện theo mốc giới ban đầu đã thống nhất với người dân.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Dự án phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 25/4/2022, trong đó xã Đồng Thắng có tuyến đường thôn Nà Chang chiều dài 1,19km, thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại C, chiều rộng mặt đường 2m có mở rộng trong đường cong, lề đường 1m, rãnh dọc hình thang kích thước (80x80x40)cm, khoảng 300-500m bố trí vị trí tránh xe. Theo thiết kế bề rộng nền đường là 3,8m đối với những vị trí trên đường thẳng có một bên là rãnh dọc, còn tại các vị trí bố trí chỗ tránh xe, cống thoát nước ngang, trong đường cong chiều rộng nền đường mở rộng hơn từ 4,2m đến 6,3m.

Trong quá trình thực hiện dự án, chủ đầu tư đã phối hợp với đơn vị tư vấn đo vẽ bản đồ, đơn vị thi công… tiến hành cắm cọc chỉ giới chi tiết trên tuyến, thống kê cây cối hoa màu trên đất theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt. Ngày 21/12/2022, chủ đầu tư đã phối hợp với UBND xã Đồng Thắng và các đơn vị liên quan làm việc trực tiếp với các hộ gia đình có ý kiến thắc mắc tại hiện trường và được sự đồng thuận nhất trí hiến đất, bàn giao mặt bằng của các hộ gia đình. Đến nay, tất cả các hộ gia đình đã bàn giao mặt bằng để đơn vị thi công nền đường đúng hồ sơ thiết kế được duyệt.

11. Cử tri Nguyễn Văn Ngụy, thôn Trung tâm, xã Đại Sảo đề nghị đầu tư đường điện hạ thế vào khu Nà Lài, Khuổi Sáng, thôn Trung Tâm, xã Đại Sảo và khu Thâm Tà, thôn Nà Lại, thôn Trung Tâm, xã Đại Sảo.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Điện lực Chợ Đồn đã làm việc trực tiếp với cử tri Nguyễn Văn Ngụy và kiểm tra hiện trường khu vực cử tri có kiến nghị, các hộ dân sống nhỏ lẻ, không tập trung hiện đang dùng điện 0,4kV sau các trạm biến áp Nà Khảo, TBA Pác Lẻo khoảng cách từ vị trí điểm đấu nối về đến các hộ dân khoảng 1.300m.

Ý kiến của cử tri đề nghị đầu tư đường điện hạ thế, Công ty Điện lực Bắc Kạn tiếp thu kiến nghị của cử tri, tuy nhiên chưa có nguồn kinh phí để thực hiện do phụ thuộc vào nguồn kinh phí Tổng Công ty Điện lực miền Bắc cấp nên chưa thể đầu tư công trình điện vào các khu vực trên. Công ty Điện lực Bắc Kạn sẽ quan tâm xem xét đưa vào dự án trong thời gian sớm nhất để triển khai thực hiện.

12. Cử tri La Thành Trung, Phó Chủ tịch UBND xã Đại Sảo phản ánh: Năm 2022, xã Đại Sảo được thực hiện lắp đặt hệ thống loa truyền thanh thông minh, xã đăng ký lắp đặt 8 cụm loa/7 thôn và đã được lắp đặt. Tuy nhiên, do địa hình xã trải dài, các làng, bản độc lập nên hiện nay tỷ lệ người dân được nghe thông tin từ loa chưa đảm bảo. Đề nghị xem xét, lắp đặt bổ sung.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Trong năm 2023, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn nghiên cứu, đề xuất để lắp đặt bổ sung các cụm loa truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại các thôn của xã chưa có loa nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu tuyên truyền của địa phương và nghe chương trình truyền thanh của nhân dân.

13. Cử tri Nông Đức Hoàng, Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND thị trấn Bằng Lũng có 02 kiến nghị phản ánh: UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 như sau:

*- Việc phân bổ nguồn vốn xây dựng các chương trình mục tiêu quốc gia chưa kịp thời, đề nghị sớm bố trí nguồn vốn để địa phương chủ động triển khai thực hiện theo tiến độ đề ra.*

***Trả lời:***

Đối với kinh phí năm 2022: Do nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG) được Trung ương giao muộn (vào tháng 6/2022), nên để kịp thời triển khai và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được giao trong niên độ ngân sách năm 2022, thì ngay sau khi được Trung ương giao kinh phí, Sở Tài chính đã chủ động chủ trì, phối hợp với các cơ quan chủ quản 03 CTMTQG *(Ban Dân tộc tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh)*, các cơ quan chủ dự án thành phần, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các Quyết định về phân bổ và giao dự toán: số 1397/QĐ-UBND, số 1398/QĐ-UBND ngày 28/7/2022, số 1670/QĐ-UBND ngày 07/9/2022. Phần lớn số kinh phí thuộc các CTMTQG được trung ương cấp, UBND tỉnh đã quyết định giao cho các đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện chỉ sau hơn 01 tháng kể từ khi Trung ương giao vốn (CTMTQG giảm nghèo bền vững và CTMTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).

Mặt khác, năm 2022 là năm đầu thực hiện các Chương trình, nên các cơ chế chính sách, văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương ban hành còn chậm, nhiều nội dung chưa rõ ràng, đồng bộ, dẫn đến tỉnh phải ban hành nhiều công văn xin ý kiến hướng dẫn từ Trung ương để thống nhất làm cơ sở thực hiện, theo đó một số dự án được phân bổ kinh phí muộn (như Tiểu dự án 1 Dự án 9 Chương trình DTTS). Ngoài ra, đối với phần kinh phí bố trí cho các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, do trình tự lựa chọn, phê duyệt các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất gồm nhiều bước, mất nhiều thời gian, sau khi dự án được phê duyệt mới đủ cơ sở quyết định phân bổ nguồn kinh phí; một số dự án sau khi lựa chọn danh mục đã hết thời vụ, không triển khai được nên phải rà soát lại,… Dẫn đến, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất được phân bổ kinh phí muộn.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Quốc hội đã cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2022 của các CTMTQG đến hết ngày 31/12/2023. Theo đó, nguồn ngân sách trung ương năm 2022 đã bố trí cho các dự án, tiểu dự án, nội dung thuộc các CTMTQG đang triển khai trên địa bàn tỉnh, đến hết thời gian chỉnh lý quyết toán (31/01/2023) chưa giải ngân hết thì được phép chuyển nguồn sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31/12/2023.

Đối với kinh phí năm 2023: Căn cứ số dự toán được Trung ương giao thực hiện 03 CTMTQG tại Quyết định số 2533/QĐ-BTC ngày 07/12/2022 của Bộ Tài chính, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 10/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó đã phân bổ và giao dự toán kinh phí thực hiện 03 CTMTQG cho các đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Đối với phần kinh phí chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết trong dự toán đầu năm, UBND tỉnh trình kỳ họp thứ 12 HĐND tỉnh khóa X (tháng 3/2023) xem xét, phân bổ hết để các đơn vị, địa phương chủ động thực hiện.

*- Bằng Lãng là xã ATK đồng thời là xã thuộc vùng CT229, cử tri và nhân dân mong muốn được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế miễn phí cho người dân.*

***Trả lời:***

Đối tượng “*người dân sinh sống ở các xã An toàn khu, vùng An toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ”* chưa được quy định là đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm y tế theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

Ngày 24/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg về chính sách hỗ trợ xã ATK, vùng ATK cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, trong đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Y tế “*Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ trong đó có chính sách hỗ trợ thẻ bảo hiểm y tế cho nhân dân các xã ATK cách mạng*”.

Để khắc phục những tồn tại, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế và thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế đã xây dựng nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, trong đó đã bổ sung khoản 18 tại Điều 3 dự thảo Nghị định:*“18. Người dân sinh sống ở các xã An toàn khu, vùng An toàn khu cách mạng trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ”.*

14. Cử tri Nguyễn Thị Ánh Tuyết, tổ 6B thị trấn Bằng Lũng phản ánh: Một số trường mầm non công lập nhất là ở trung tâm các huyện không nhận trẻ dưới 36 tháng tuổi, cha mẹ phải gửi các cháu tại các nhóm trẻ tư nên chi phí cao. Đề nghị nghiên cứu, xem xét tiếp tục nhận trẻ dưới 36 tháng tuổi vào trường mầm non công lập hoặc mở thêm các trung tâm công lập nuôi dạy trẻ dưới 36 tháng tuổi.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU ngày 10/05/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ trong hệ thống chính trị giai đoạn 2016-2020, từ năm học 2017-2018, Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn triển khai thực hiện xã hội hóa giáo dục đối với trẻ em dưới 36 tháng tuổi ở khu vực thành phố Bắc Kạn. Sau 01 năm triển khai thực hiện, các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn thành phố Bắc Kạn hoạt động có hiệu quả và từng bước phát triển.

Từ năm học 2018-2019 đến nay, Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa trẻ dưới 36 tháng tuổi ở thành phố Bắc Kạn, trung tâm các huyện và ở các nơi có điều kiện.

Qua hơn 5 năm thực hiện xã hội hóa trẻ dưới 36 tháng tuổi ở thành phố Bắc Kạn, trung tâm các huyện và ở các nơi có điều kiện, hệ thống giáo dục mầm non ngoài công lập đã dần phát triển. Đến thời điểm tháng 02/2023 toàn tỉnh có 01 trường mầm non tư thục *(với tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 31 người; 09 nhóm, lớp và 182 trẻ)*; 35 cơ sở độc lập tư thục *(tổng số 43 nhóm trẻ; chủ nhóm, giáo viên, nhân viên: 126 người; số trẻ 691 trẻ)*. Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập cơ bản đảm bảo chất lượng, hoạt động có nề nếp. Một số cơ sở có diện tích rộng rãi, cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, hiện đại, chăm sóc giáo dục trẻ đạt chất lượng tốt. Việc phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đã góp phần đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng của một bộ phận người dân cũng như giảm tải áp lực về biên chế đội ngũ cho các trường mầm non công lập và ngân sách nhà nước. Việc thực hiện xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập được người dân đồng thuận, ủng hộ.

Đối với những địa bàn chưa phát triển loại hình giáo dục mầm non ngoài công lập, vẫn huy động trẻ em dưới 36 tháng tuổi đến trường nếu có đủ điều kiện về cơ sở vật chất và biên chế giáo viên.

Hiện nay, tỉnh Bắc Kạn đang thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư khóa XII về phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 (Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021), trong đó nêu rõ “Đẩy mạnh phát triển các trường, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục”. Do đó, để phù hợp với điều kiện, quy mô của giáo dục mầm non tỉnh Bắc Kạn thì cần phải tiếp tục thực hiện xã hội hóa giáo dục đối với trẻ dưới 36 tháng tuổi tại thành phố Bắc Kạn, trung tâm các huyện và những nơi có đủ điều kiện.

Hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh. Khi Nghị quyết được ban hành sẽ tạo động lực mới để thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục mầm non ngoài công lập, góp phần tháo gỡ một số khó khăn đối với các gia đình có con em trong độ tuổi nhà trẻ và các nhóm trẻ ngoài công lập nhằm huy động được nhiều trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

15. Cử tri Đặng Văn Tiến, thôn Bản Sáo, xã Đại Sảo phản ánh:Thời gian qua, một số công trình nông thôn mới thực hiện trên địa bàn xã có mục chi phí quản lý công trình, nhưng Ban phát triển thôn không được hưởng hoặc được hưởng rất ít. Trong khi đó, Ban phát triển thôn thực hiện rất nhiều công việc như hỗ trợ giải phóng mặt bằng, thu đóng góp của đối ứng trong xây dựng các công trình nông thôn mới… Đề nghị có quy định mức phân chia cụ thể phần chi phí quản lý công trình để tránh thiệt thòi cho Ban phát triển thôn.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

\* Đối với các công trình, dự án ĐTXD không thực hiện theo cơ chế đặc thù.

Nguyên tắc, phương pháp xác định, nội dung chi phí quản lý; lựa chọn hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, theo đó:

- Điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP quy định: *“Chi phí quản lý dự án là chi phí cần thiết để tổ chức quản lý việc thực hiện và thực hiện các công việc quản lý dự án từ giai đoạn chuẩn bị dự án, thực hiện dự án đến kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng và quyết toán vốn đầu tư xây dựng…”*

- Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, người quyết định đầu tư lựa chọn hình thức quản lý dự án đầu tư xây dựng gồm: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành; ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực; ban quản lý đầu tư xây dựng một dự án; chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án; thuê tư vấn quản lý dự án.

- Khoản 3 Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP quy định: “*Chi phí quản lý dự án là chi phí tối đa để quản lý dự án phù hợp với thời gian, phạm vi công việc đã được phê duyệt của dự án, được xác định trên cơ sở định mức tỷ lệ phần trăm (%) hoặc bằng cách lập dự toán phù hợp với hình thức tổ chức quản lý dự án, thời gian thực hiện dự án, quy mô và đặc điểm công việc quản lý dự án…”*

\* Đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo cơ chế đặc thù.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, các công trình, dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù do UBND cấp xã thực hiện công tác quản lý dự án; Định mức hỗ trợ chi phí quản lý dự án đã được UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND ngày 05/10/2022.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP: *“Chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư xây dựng”*, Do đó, nguyên tắc xác định, nội dung chi phí quản lý dự án được quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

Từ các quy định nêu trên, đối với các công trình, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chi phí quản lý dự án được xác định cho toàn bộ dự án, trên cơ sở định mức tỷ lệ % hoặc lập dự toán phù hợp với hình thức tổ chức quản lý dự án, đặc điểm công việc quản lý dự án… không tách chi phí quản lý dự án theo đối tượng thực hiện.

Trường hợp Ban phát triển thôn có tham gia công tác quản lý dự án và được giao nhiệm vụ thực hiện công việc quản lý dự án các công trình, dự án thì được hưởng chi phí trích từ chi phí quản lý dự án của công trình, dự án cho từng công việc được giao theo quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Chợ Mới từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Nông Văn Hải, xã Yên Cư phản ánh: Tại Công văn số 6967/UBND-NCPC ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc bố trí cán bộ công chức cấp xã dôi dư trên địa bàn tỉnh quy định cấp phó của người đứng đầu các Hội, đoàn thể cấp xã không được bầu lên cấp trưởng. Do đó, một số trường hợp Trưởng đoàn thể chuyển công tác hoặc nghỉ hưu nhưng cấp Phó lại không được bầu lên cấp Trưởng dẫn đến những người làm cấp Phó không nhiệt huyết với công việc và yên tâm công tác, gây khó khăn trong hoạt động của các hội đoàn thể ở cơ sở. Đề nghị bố trí cho phù hợp.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Thực hiện Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, Nghị quyết số 855/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Bắc Kạn, UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định: số 1012/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 phê quyệt Đề án bố trí Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, số 196/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 phê duyệt điều chỉnh một số nội dung Đề án bố trí cán bộ Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, dẫn đến số lượng cán bộ, công chức dôi dư trên địa bàn tỉnh lớn và Công văn số 6967/UBND-NCPC ngày 18/10/2021 để chỉ đạo UBND cấp huyện bố trí cán bộ, công chức cấp xã dôi dư, trong đó có việc tạm dừng việc bố trí cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội bầu giữ các chức vụ người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã để giới thiệu công chức cấp xã (có đủ điều kiện) bầu giữ chức vụ người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã. Trường hợp đặc biệt không có công chức đủ điều kiện bầu vào các chức danh trên thì Đảng ủy cấp xã báo cáo UBND cấp huyện để xin ý kiến Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy xem xét cho chủ trương thực hiện. Căn cứ vào tình hình thực tế, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn việc bố trí cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội bầu giữ các chức vụ người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã đảm bảo theo quy định.

2. Cử tri Hoàng Hữu Đức, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Thanh Vận có 02 ý kiến đề nghị vàUBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 như sau:

- *Quan tâm xem xét nạo vét khơi thông mương thoát nước dọc tuyến đường Cao Kỳ - Thanh Vận.*

***Trả lời:***

Qua kiểm tra thấy, mương thoát nước dọc tuyến đường Cao Kỳ - Thanh Vận có nhiều vị trí đất sạt do mái ta luy dương, nền đất không ổn định, qua quá trình mưa bão đã sạt xuống che kín mương thoát nước dọc làm ảnh hưởng đến khả năng thoát nước trên tuyến, chiều dài tuyến mương bị tắc dài khoảng 300m. Năm 2021, UBND huyện Chợ Mới đã đầu tư nâng cấp toàn bộ mặt và xử lý xây mới đoạn rãnh dọc đã hư hỏng bằng đá hộc có chiều dài 516,08m và hót đất sạt trên tuyến. Năm 2022, công trình đã thi công xong và bàn giao đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, qua nhiều đợt mưa bão, phía ta luy dương tiếp tục sạt trượt với khối lượng đất sạt tương đối lớn khoảng hơn 4.000m3.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo UBND huyện Chợ Mới cân đối, bố trí nguồn kinh phí hót đất sạt lở các vị trí trên tuyến đảm bảo cho việc thoát nước dọc và bảo vệ nền đường tuyến đường Cao Kỳ - Hòa Mục theo phản ánh của cử tri.

*- Đầu tư sửa chữa, nâng cấp một số đoạn đường hỏng, xuống cấp thuộc tuyến đường Nông Hạ - Thanh Mai - Thanh Vận - Nông Thượng.*

***Trả lời:***

Nội dung cử tri đề nghị thuộc tuyến ĐT259, là tuyến đường được nâng cấp lên từ đường huyện, do xây dựng từ lâu hiện trạng một số vị trí mặt đường bị hư hỏng bong bật, rạn nứt, lún lõm cục bộ. Nguồn kinh phí được giao cho tuyến ĐT259 và các tuyến đường tỉnh khác còn hạn chế nên hàng năm chỉ thực hiện được công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên và sửa chữa được một số đoạn tuyến hư hỏng nặng trên tuyến, do vậy UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Giao thông vận tải xây dựng kế hoạch sửa chữa theo thứ tự ưu tiên dựa trên mức độ hư hỏng, tầm quan trọng, mật độ giao thông và các yếu tố khác liên quan để thực hiện sửa chữa trong thời gian tới.

3. Cử tri Phan Đức Hiền, xã Yên Hân phản ánh: Tuyến đường 256 là tuyến đường liên huyện từ xã Như Cố - Yên Hân *(huyện Chợ Mới)* - Liêm Thủy *(huyện Na Rì)* xuống cấp nghiêm trọng. Đề nghị nâng cấp tuyến đường.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Tuyến ĐT256 có chiều dài 63,1km, từ năm 2020 đến nay, Sở Giao thông vận tải đã sửa chữa, bảo trì các đoạn tuyến hư hỏng nặng được 25km. Việc nâng cấp, cải tạo toàn tuyến cần số vốn rất lớn, do vậy UBND tỉnh đã đề xuất Ngân hàng Thế giới, các Bộ, ngành liên quan triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn trung hạn tiếp theo.

4. Cử tri Lý Văn Thuyết, Bí thư Chi bộ thôn Nà Đeo, xã Thanh Thịnh, phản ánh: Công trình kênh mương đập Nà Giảo phục vụ nước tưới tiêu sản xuất nông nghiệp cho 3 thôn Nà Đeo, Nà Ó, Nà Ngài hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Đề nghị Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn đầu tư khắc phục, sửa chữa.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Công trình kênh Nà Giảo có chiều dài kênh L=3.782m trong đó: tuyến tả dài L=2.700m tưới tiêu cho thôn Nà Ó, Nà Giảo; tuyến hữu dài L=1.082m tưới tiêu cho thôn Nà Ó, Nà Đeo, Nà Ngài có mặt cắt (bxh)= (40x50)cm, công trình được xây dựng năm 2002 kết cấu bê tông, đá xây, gạch xây. Hàng năm, Công ty TNHH MTV Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn (Công ty) vẫn thực hiện công tác kiểm tra, phối hợp cùng địa phương sử dụng nguồn kinh phí được hỗ trợ từ nguồn giá dịch vụ để thực hiện công tác quản lý, vận hành, tiến hành nạo vét, phát dọn, sửa chữa nhỏ để đảm bảo nước tưới tiêu cho sản xuất. Tuy nhiên, do công trình sử dụng đã lâu, hiện tại đã xuống cấp trầm trọng (kênh bong tróc, rò rỉ, nứt gãy kênh, lún nghiêng thành kênh...). Qua kiểm tra tại một số vị trí kênh bị nghiêng gây thất thoát nước có chiều dài L=70m, Công ty đã lập kế hoạch sửa chữa trong năm 2023. Để công trình hoạt động ổn định thì cần đầu tư nâng cấp, sửa chữa lớn, do vậy Công ty sẽ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung kinh phí để thực hiện.

5. Cử tri Hoàng Văn Sơn, thôn Cốc Po, xã Thanh Thịnh đề nghịcơ quan chức năng kiểm tra hoạt động của Công ty cổ phần Bưu chính viễn thông Hoa Phát trong việc thực hiện trồng rừng cây gỗ lớn tại xã Thanh Thịnh.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Hiện nay, Công ty cổ phần Bưu chính viễn thông Hoa Phát đã được UBND tỉnh Bắc Kạn giao đất tại Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 để thực hiện Dự án đầu tư trồng rừng, phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới (lần 1), theo đó hoạt động trồng rừng của Công ty trên diện tích được giao đã đảm bảo cơ sở pháp lý theo quy định; đối chiếu điểm b, khoản 2, Điều 27, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định: *“Chủ rừng tự đầu tư hoặc liên doanh, liên kết để thực hiện các dự án phát triển rừng và tổ chức sản xuất trên diện tích rừng, đất trồng rừng sản xuất được Nhà nước giao hoặc cho thuê theo quy định của pháp luật”*. Như vậy, việc Công ty cổ phần Bưu chính viễn thông Hoa Phát thực hiện trồng rừng cây gỗ lớn tại xã Thanh Thịnh là phù hợp với phương án đầu tư và quy định hiện hành.

6. Cử tri Hoàng Hữu Đức, Chủ tịch UBMTTQVN xã Thanh Vận đề nghị kéo dài thời gian thanh quyết toán kinh phí vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 11/11/2022, kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XV đã thông qua Nghị quyết 69/2022/QH15 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, trong đó tại khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết, Quốc hội đã cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách trung ương năm 2022 của các Chương trình mục tiêu quốc gia đến hết ngày 31/12/2023. Theo đó, nguồn ngân sách trung ương năm 2022 đã bố trí cho các dự án, tiểu dự án, nội dung thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đang triển khai trên địa bàn tỉnh, đến hết thời gian chỉnh lý quyết toán (31/01/2023) chưa giải ngân hết thì được phép chuyển nguồn sang năm 2023 để tiếp tục thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31/12/2023.

7. Cử tri Nông Văn Hải, xã Yên Cư, huyện Chợ Mới phản ánh: Trạm Y tế xã Yên Cư *(cũ)* hiện nay không sử dụng. Đề nghị xem xét điều chuyển cho trường học để làm nhà bán trú cho học sinh. Ý kiến trên đã kiến nghị nhiều lần nhưng chưa được xem xét, giải quyết.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Liên quan đến việc xử lý cơ sở nhà đất Trạm Y tế xã Yên Cư (cũ), ngày 12/12/2022, Sở Tài chính nhận được Tờ trình số 174/TTr-SYT của Sở Y tế về việc điều chuyển Trạm Y tế xã Yên Cư (cũ) thuộc Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới cho UBND xã Yên Cư quản lý, sử dụng và hồ sơ kèm theo. Tuy nhiên, do Sở Y tế chưa đồng nhất về đơn vị đề nghị được tiếp nhận tài sản *(Trường Tiểu học Yên Cư hay UBND xã Yên Cư)* và chưa có Văn bản đề nghị tiếp nhận tài sản của cơ quan quản lý cấp trên. Do đó, ngày 21/12/2022 Sở Tài chính đã có Văn bản số 2856/STC-QLCS,G&TCDN về việc trả hồ sơ điều chuyển Trạm Y tế xã Yên Cư (cũ), đồng thời đề nghị Sở Y tế phối hợp với các đơn vị hoàn thiện lại hồ sơ đảm bảo theo Điều 21 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính Phủ và gửi lại theo thủ tục hành chính để Sở Tài chính xem xét, giải quyết theo quy định. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính đôn đốc Sở Y tế sớm lập hồ sơ đề nghị điều chuyển theo đúng quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri thành phố Bắc Kạn từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Đào Đình Duy, thôn Nà Dì, xã Dương Quang phản ánhkè cánh đồng Nà Chỏm - Nà Phàm làm chưa đảm bảo, phai Nà Phàm nước ngập làm sụt lở đất ruộng của người dân. Đề nghị có giải pháp để ruộng của người dân không bị lở.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Qua kiểm tra tại thực địa cho thấy, do ảnh hưởng của mưa lũ đã gây ra tình trạng xói lở ven bờ làm chệch dòng chảy dẫn đến xói lở một phần diện tích đất ruộng sát phần bê tông của đường dân sinh thuộc thôn Nà Dì, xã Dương Quang. Việc đề nghị có giải pháp để ruộng của người dân không bị lở bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp và đường dân sinh của cử tri Đào Đình Duy là phù hợp. Tuy nhiên, để xử lý tình trạng trên cần một nguồn kinh phí rất lớn, ngoài khả năng cân đối của thành phố. Trong thời gian tới, khi bố trí được nguồn vốn, UBND thành phố sẽ nghiên cứu, xem xét thực hiện.

2. Cử tri Hà Cát Xương, thôn Bản Giềng; Hoàng Thị Huệ, thôn Quan Nưa, xã Dương Quang đề nghị xem xét, giải quyết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng chéo đối với 15 hộ dân thuộc thôn Bản Giềng, 32 hộ dân thuộc thôn Quan Nưa, xã Dương Quang với Lâm trường Bạch Thông *(ngày 19/7/2022, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn có Thông báo số 118/TB-CTLN về việc thu hồi đất lâm nghiệp để tổ chức sản xuất kinh doanh trong đó có nội dung: kể từ ngày 01/8/2022, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn tăng cường quản lý và thiết lập sử dụng trở lại đối với toàn bộ diện tích đất lâm nghiệp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho 47 hộ thôn Bản Giềng và Quan Nưa đã có quyết định thu hồi do trùng vào đất Lâm trường Bạch Thông để tổ chức sản xuất kinh doanh).*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

UBND tỉnh đã có Văn bản số 6404/UBND-NNTNMT ngày 28/9/2022 về việc giải quyết vướng mắc đất đai giữa người dân và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, trong đó giao Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (Công ty) chủ động rà soát, đo đạc xác định diện tích tiếp tục giữ lại để lập phương án sử dụng đất và phương án sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới; yêu cầu việc xác định giữ lại diện tích đất phải tạo được sự đồng thuận của người dân và chính quyền địa phương, còn trường hợp vướng mắc giữa Công ty và người dân, Công ty đề nghị Tòa án nhân dân giải quyết theo quy định.

Do vậy, sau khi có kết quả giải quyết vướng mắc giữa Công ty và người dân đối với phần diện tích đất vướng mắc tại thôn Bản Giềng và thôn Quan Nưa, xã Dương Quang, UBND thành phố Bắc Kạn sẽ chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết các bước tiếp theo.

3. Cử tri Nguyễn Huyền Mai, cử tri tổ 9A, phường Đức Xuân ý kiến đề nghị:

- Việc tiếp thu, giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị cử tri của các Sở, Ban, ngành, UBND tỉnh cần phải được gửi bằng văn bản đến Ủy ban MTTQVN phường có cử tri kiến nghị hoặc gửi trực tiếp đến các cử tri đã kiến nghị để theo dõi, giám sát, thông tin cho cử tri.

- Các cấp, ngành, địa phương nghiên cứu tích hợp kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các trang thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ban, ngành để người dân dễ dàng tiếp cận, theo dõi, cập nhật*.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền xem xét, trả lời của các sở, ngành, địa phương đều có văn bản trả lời trực tiếp cho cử tri được biết và sau khi tổng hợp kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri UBND tỉnh có gửi đến Ủy ban MTTQVN tỉnh và UBND các huyện, thành phố để biết, thông tin đến cử tri và phối hợp tuyên truyền. Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương đăng tải kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri để người dân dễ tiếp cận, theo dõi và tuyên truyền.

4. Cử tri Hoàng Văn Luật, thôn Bản Giềng, xã Dương Quang phản ánh:

*Hiện nay, cơ sở vật chất tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, cụ thể là khu vệ sinh chung dành cho bệnh nhân khám chữa bệnh đã xuống cấp, hư hỏng; các phòng bệnh nhân đã có hiện tượng bong tróc. Đề nghị có giải pháp tu sửa, bảo trì để người dân yên tâm đến khám chữa bệnh.*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn với quy mô 500 giường bệnh được xây dựng từ tháng 8/2010, đến tháng 12/2016 được bàn giao và đưa vào sử dụng. Cơ sở hạ tầng theo tổng dự án gồm 24 hạng mục, đến nay đơn vị mới được bàn giao và đưa vào sử dụng 13 hạng mục, sau nhiều năm đưa vào khai thác sử dụng đến nay một số hạng mục đã xuống cấp cụ thể:

- Tòa nhà A (nhà 3 tầng) tầng 1 và 2 được sử dụng làm khu khám bệnh chung, tầng 3 là phòng làm việc của khối hành chính bao gồm các phòng chức năng và Ban Giám đốc. Từ khi tiếp nhận bàn giao và đưa vào sử dụng tính đến nay đã hơn 6 năm, lưu lượng bệnh nhân đến khám qua các năm đều tăng, khu vực tại khoa Khám bệnh tầng 2 được bố trí 02 phòng vệ sinh, sử dụng chung cho cả bệnh nhân đến khám và nhân viên y tế, do vậy công suất sử dụng lớn, không tránh khỏi việc hư hỏng, xuống cấp. Đơn vị vẫn thường xuyên rà soát, sửa chữa và thay thế các thiết bị đã bị hỏng hóc. Trong thời gian tới, đơn vị sẽ tăng cường hơn nữa việc kiểm tra, rà soát các khu vực vệ sinh bị hư hỏng, xuống cấp và có kế hoạch khắc phục kịp thời, để công tác vệ sinh đáp ứng được yêu cầu của nhân dân đến khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị.

- Đối với các phòng bệnh nhân có hiện tượng bong tróc: Trong năm vừa qua Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã thực hiện rà soát báo cáo các ngành có liên quan, trình cấp có thẩm quyền xem xét cấp bổ sung kinh phí cải tạo sữa chữa lớn công trình thuộc khu điều trị nội trú, cụ thể năm 2022 thực hiện sửa chữa khu vực điều trị nội trú cho người bệnh thuộc diện bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, năm 2023, UBND tỉnh đã cấp kinh phí cải tạo sữa chữa nhà điều trị nội trú đảm bảo cơ sở vật chất cho người bệnh nằm viện.

*Đề nghị xem xét, có phương án sử dụng hiệu quả, hợp lý tránh gây thất thoát tài sản công đối với các hạng mục của trường Trung cấp y tế (cũ).*

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Trên cơ sở Đề án giải thể Trường Trung cấp Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn tại Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 07/6/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn, Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn đã có Quyết định số 433/QĐ-SYT ngày 13/6/2019 về việc điều chuyển tài sản, công cụ dụng cụ của Trường Trung cấp Y tế Bắc Kạn cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn quản lý, sử dụng. Tuy nhiên, đây là cơ sở để đào tạo và thực hành, phải chuyển đổi mục đích sử dụng thành cơ sở điều trị bệnh nhân cần sửa chữa, cải tạo các phòng cho phù hợp với tiêu chuẩn và công năng sử dụng, đến nay các hạng mục của Trường Trung cấp y tế (cũ) đã được UBND tỉnh đồng ý phương án chuyển đổi và đầu tư nguồn vốn cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Trường Trung cấp Y tế Bắc Kạn thành cơ sở điều trị và dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng tháng 01/2024.

5. Cử tri Chu Thị Thúy, thôn Phặc Tràng xã Dương Quang đề nghị tăng tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Việc chi trả tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch. Hiện tại, Chính phủ chưa có quy định mới thay thế Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 do vậy chưa có căn cứ để tăng mức tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Ngân Sơn từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Doanh Thiêm Duy, Bí thư Đảng ủy xã Thượng Ân phản ánh: Xã Thượng Ân có nhiều điểm di tích lịch sử và hằng năm tổ chức nhiều sự kiện lớn, tuy nhiên chưa có nhà văn hóa đáp ứng yêu cầu. Đề nghị xem xét xây dựng nhà văn hóa cộng đồng để đáp ứng với việc tổ chức các sự kiện lớn của tỉnh.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Việc đầu tư Nhà Văn hóa xã theo ý kiến của cử tri là hoàn toàn chính đáng, UBND huyện Ngân Sơn đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND xã Thượng Ân tiến hành rà soát, xem xét vị trí mặt bằng và khái toán, cân đối bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách huyện trình xin chủ trương của cấp có thẩm quyền để đầu tư xây dựng nhà văn hóa xã Thượng Ân trong năm 2023.

2. Cử tri Nông Công Thúy, Trưởng thôn Nà Ngần, xã Thượng Quan tiếp tục đề nghị và đượcUBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023 cụ thể như sau:

*- Cho biết cơ quan chức năng có tiếp tục điều tra vụ trâu, bò chết do chất độc xyanua tại xã Thượng Quan không;*

***Trả lời:***

Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, thu thập tài liệu, ngày 10/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Ngân Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự số 38 “Hủy hoại tài sản xảy ra ngày 04/4/2019 và ngày 08/4/2019 tại khu vực Nà Diếu thuộc thôn Nà Kéo, xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn” và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn có quyết định chuyển vụ án số 03 đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh (Văn phòng Cơ quan CSĐT) để điều tra theo quy định.

Ngày 10/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án do đã hết thời hạn điều tra vụ án nhưng chưa xác định được bị can (Quyết định tạm đình chỉ số 08 ngày 10/8/2021 theo khoản 1 Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự). Ngày 16/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ra thông báo số 05 đồng ý với quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tiếp tục thu thập tài liệu, chứng cứ, khi đủ căn cứ sẽ phục hồi điều tra, giải quyết theo quy định.

*- Có hỗ trợ đối với các hộ dân có trâu, bò chết do ảnh hưởng chất độc xyanua tại xã Thượng Quan.*

***Trả lời:***

Các đơn vị liên quan đã xem xét, vận động nguồn xã hội hoá hỗ trợ cho hộ gia đình bị thiệt hại, tuy nhiên đến nay chưa có nguồn xã hội hoá để thực hiện hỗ trợ.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Na Rì từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Triệu Văn Thuận, Phó Chủ tịch HĐND xã Quang Phong phản ánh: Hiện nay trên địa bàn thôn Khuổi Cạn, xã Quang Phong có 11 hộ dân *(phần lớn là hộ nghèo)*, không có đất rừng sản xuất, ít đất ruộng, soi bãi… nên khó khăn trong việc phát triển kinh tế hộ gia đình. Đề nghị quan tâm, cấp đất rừng từ đất của Công ty THHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn đang quản lý cho người dân để canh tác, sản xuất.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Hiện nay, có 11 hộ dân[[1]](#footnote-1) mới tách khẩu tại thôn Khuổi Cạn, xã Quang Phong có hoàn cảnh khó khăn, thiếu đất sản xuất.

Theo phương án sử dụng đất của Công ty đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 13/3/2019, trên địa bàn xã Quang Phong có 406,36ha đất rừng sản xuất, hiện nay Công ty đã ký hợp đồng giao khoán trồng rừng sản xuất với 05 hộ (Bàn Văn Đại, Lý Văn Huân, Nông Văn Tuấn, Hoàng Văn Tiến, Hoàng Văn Hưng).

Đối với diện tích trên, Công ty vẫn sử dụng ổn định theo phương án sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt nên không có cơ sở để xem xét cấp cho các hộ gia đình cá nhân.

2. Cử tri Hoàng Văn Nghĩa, Phó Chủ tịch UBND xã Cường Lợi phản ánh trên tuyến Quốc lộ 3B đoạn qua khu vực trung tâm của xã Cường Lợi, gần cổng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cường Lợi có 01 cột điện nằm ngay trong lòng mương, cạnh lề đường với dây điện chằng chịt, ảnh hưởng đến mỹ quan và an toàn cho người tham gia giao thông. Đề nghị xem xét di dời cột điện nói trên.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Điện lực Na Rì đã làm việc trực tiếp với cử tri Hoàng Văn Nghĩa và kiểm tra hiện trường tại vị trí khu vực cột điện (2.3).4 đường dây 0,4kV trạm biến áp Cường Lợi 1, hiện trạng gồm có: 01 hộp công tơ của khách hàng, 01 hộp đấu nối kỹ thuật của Viettel, 01 măng xông cáp quang Viettel trên cột (2.3).4 và 01 cột 0,4kV chưa thu hồi; về phần dây dẫn điện đảm bảo an toàn vận hành, tuy nhiên dây viễn thông trên cột có rất nhiều sợi kéo về các hộ dân xung quanh chưa được bó gọn lại do vậy gây mất mỹ quan. Điện lực Na Rì đã yêu cầu Trung tâm kỹ thuật Na Rì - Ngân Sơn, Chi nhánh công trình Viettel Bắc Kạn thực hiện bó gọn lại dây cáp quang, Điện lực Na Rì thực hiện thu hồi cột điện cũ. Đến nay khu vực vị trí cột điện cử tri có ý kiến đã khắc phục đảm bảo an toàn vận hành và mỹ quan.

3. Cử tri Hoàng Ngọc Thuyên, Quyền Chủ tịch UBND thị trấn Yến Lạc cho biết tại mục XI, phụ lục số 08 của Quyết định số 1449 ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành định mức kỹ thuật để áp dụng trong thực hiện các chương trình, dự án, mô hình trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có nêu thức ăn là thức ăn tinh *(bột ngô)* với định mức 100 kg/con; trọng lượng mỗi con 10 kg. Cử tri cho rằng quy định như vậy là chưa phù hợp do giai đoạn này lợn còn nhỏ nên không thể ăn hết phần thức ăn; thức ăn dễ hỏng mốc, khó khăn trong bảo quản. Đề nghị xem xét điều chỉnh định mức thức ăn nói trên, bao gồm cả thức ăn tinh và thức ăn hỗn hợp cho phù hợp.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

\* Nội dung “*với định mức 100 kg/con; trọng lượng mỗi con 10 kg là chưa phù hợp do giai đoạn này lợn còn nhỏ”*

Căn cứ định mức quy định tại ý 5.2, mục V, Phụ lục 08 định mức chương trình phát triển vật nuôi bản địa và đặc sản, ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-BNN-KHCN ngày 09/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành tạm thời các định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho các mô hình thuộc dự án khuyến nông Trung ương lĩnh vực chăn nuôi, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành định mức XI. Chăn nuôi lợn thịt bản địa tại Phụ lục số 08 Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 12/8/2020. Mặt khác, với lượng thức ăn hỗ trợ 100 kg là để sử dụng trải đều cho cả thời gian nuôi 01 con lợn kéo dài 07 tháng *(từ trọng lượng lợn được hỗ trợ là 10kg cho đến khi xuất chuồng)* và không bắt buộc phải hỗ trợ 100kg thức ăn trong 01 lần duy nhất, do vậy trong quá trình thực hiện, các chủ đầu tư cần nghiên cứu vận dụng linh hoạttrong phân kỳ hỗ trợ lượng thức ăn trên cho phù hợp với từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của lợn để đảm bảo thức ăn không bị thối, mốc.

\* Nội dung *“đề nghị điều chỉnh bao gồm cả thức ăn tinh và thức ăn hỗn hợp cho phù hợp”*

Hiện nay, chưa có cơ sở để điều chỉnh và giữ nguyên nội dung *“thức ăn tinh bổ sung thêm”* đã ban hành tại Quyết định số 1449/QĐ-UBNDtheo quy định tại Quyết định số 54/QĐ-BNN-KHCN ngày 09/01/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành tạm thời các định mức kinh tế kỹ thuật áp dụng cho các mô hình thuộc dự án khuyến nông Trung ương lĩnh vực chăn nuôi.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Ba Bể từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Nguyễn Văn Đông, Phó Chủ tịch HĐND xã Chu Hương phản ánh: Việc quy định cụ thể một số chính sách hỗ trợ học sinh tại Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh đến nay không còn phù hợp, cụ thể: Hiện nay, một số điểm trường đã sáp nhập về trường chính nên học sinh chỉ ăn trưa tại trường và buổi tối trở về nhà. Do đó, nhà trường không được hưởng chính sách hỗ trợ nấu ăn, quản lý học sinh ở bán trú theo quy định, trong khi nhà trường vẫn phải bố trí người tổ chức nấu ăn trưa, quản lý học sinh nghỉ trưa tại trường. Để duy trì được, nhà trường đã phải vận động, huy động đóng góp từ cha mẹ học sinh. Từ bất cập đó, đề nghị xem xét, sửa đổi quy định một số chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh cho phù hợp với thực tiễn hiện nay.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 06/11/2016, HĐND tỉnh Bắc Kạn ban hành Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND quy định cụ thể thực hiện một số nội dung của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ và một số chính sách hỗ trợ của địa phương đối với các trường phổ thông **có học sinh bán trú** trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND), theo đó đã quy định **tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh** đối với trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh *(căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 11 của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP: HĐND cấp tỉnh căn cứ vào quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 5 của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh để nhà trường chủ động trong việc tổ chức nấu ăn cho học sinh tại trường)*; quy định **việc hỗ trợ quản lý học sinh ở bán trú** trong trường đối với các trường phổ thông có học sinh ở bán trú trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*đây là chính sách hỗ trợ riêng của tỉnh Bắc Kạn*).

Tại Điều 3 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP quy định: *“Học sinh bán trú là học sinh mà bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn được UBND cấp huyện cho phép ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập trong tuần do không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày”*.

Như vậy, để được hưởng chính sách hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh và hỗ trợ quản lý học sinh ở bán trú trong trường theo quy định tại Nghị quyết số 54/2016/NQ-HĐND thì các trường phổ thông phải có học sinh ở bán trú tại trường (do học sinh không thể đi về trong ngày) và tổ chức nấu ăn tập trung cho những học sinh này.

Ngày 17/12/2021, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND về việc quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND), trong đó quy định khoản thu dịch vụ ăn, ở bán trú buổi trưa tại nhà trường gồm tiền ăn trưa, tiền thuê nấu ăn, tiền quản lý học sinh; quy định nguyên tắc thực hiện, công tác quản lý thu chi. Do đó, các trường phổ thông có tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ ăn, ở bán trú buổi trưa tại nhà trường sẽ thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND.

Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tham mưu cho Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ. Sau khi có Nghị định mới thay thế, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiên cứu tham mưu trình sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 54/2016/NQ-HDNĐ theo quy định.

2. Cử tri Triệu Văn Thế, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Quảng Khê phản ánh:Hiện nay, một số đơn vị thi công dự án tuyến đường thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể chưa thực hiện nghiêm cam kết bảo vệ môi trường *(ít khi thực hiện phun nước để giảm bụi trong quá trình thi công),* gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống của người dân. Đề nghị chủ đầu tư chỉ đạo các đơn vị thi công dự án trên toàn tuyến thực hiện nghiêm cam kết bảo vệ môi trường trong quá trình thi công.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Trong quá trình triển khai dự án, Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị thi công lập biện pháp tổ chức thi công, tiến độ thi công, phương án đảm bảo giao thông, an toàn lao động, vệ sinh môi trường phòng chống cháy nổ trình Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh chấp thuận. Trong nội dung đảm bảo vệ sinh môi trường xử lý bụi, khí thải thì áp dụng biện pháp phun ẩm những đoạn đường thi công, đoạn đường chở đất đá thừa ra các bãi thải. Tuy nhiên, trong quá trình thi công dự án một số đơn vị thi công chưa thực hiện đầy đủ theo biện pháp tổ chức thi công đã được chủ đầu tư chấp thuận. Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông tỉnh tiếp thu ý kiến của cử tri và chỉ đạo đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng kiểm tra, giám sát chặt chẽ hơn trong quá trình thi công, thực hiện nghiêm biện pháp bảo vệ môi trường, hạn chế gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

3. Cử tri Nông Văn Tập, thôn Nà Ngộm xã Chu Hương đề nghị xem xét khu vực đất rừng tại Mạy Lồm - thôn Nà Ngộm xã Chu Hương, giáp ranh với xã Hà Hiệu có diện tích 6 ha do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn quản lý sử dụng không hiệu quả. Đề nghị cấp lại cho các hộ gia đình thôn Nà Ngộm hiện nay đang canh tác, bảo vệ.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Đối với diện tích đất rừng theo cử tri phản ánh, hiện nay Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn (Công ty) đã và đang thực hiện hợp đồng khoán trồng rừng năm 2016 với 05 hộ tại địa phương, diện tích rừng trồng 4,36 ha rừng đang sinh trưởng tốt, diện tích còn lại 1,64 ha là rừng tự nhiên đang được bảo vệ. Toàn bộ diện tích trên đã được cắm mốc ranh giới và nằm trong phương án sử dụng đất của Công ty được phê duyệt, hồ sơ nguồn gốc đất và quá trình sử dụng liên tục đầy đủ, rõ ràng. Vì vậy, không có cơ sở để cấp 6 ha đất nêu trên cho các hộ dân thôn Nà Ngộm, xã Chu Hương.

4. Cử tri Triệu Văn Thế, Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Quảng Khê đề nghị rà soát lại để xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn cho phù hợp.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 18/10/2022, HĐND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Nghị quyết số 48/NQ-HĐND, trong đó có nội dung đồng ý cho UBND tỉnh tiếp tục rà soát và trình HĐND tỉnh điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng. UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu thực hiện điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai thực hiện điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Bắc Kạn để làm căn cứ triển khai các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2023.

5. Cử tri Hoàng Thị Diễn, Chủ tịch UBMTTQVN xã Hoàng Trĩ đề nghị đề xuất với Bộ Công Thương sớm thực hiện dự án phát triển lưới điện nông thôn theo Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016 của Bộ Công Thương phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án *“Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020”*. Trường hợp không bố trí được kinh phí thực hiện thì đề xuất Bộ Công Thương đưa ra khỏi Quyết định trên đối với các thôn thuộc huyện Ba Bể nói riêng và của tỉnh Bắc Kạn nói chung để địa phương có thể đầu tư từ nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN và các nguồn vốn hợp pháp khác.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 được Bộ Công Thương phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016, theo đó, Dự án có mục tiêu cấp điện khoảng 3.524 hộ dân với nhu cầu vốn đầu tư 363,4 tỷ đồng, quy mô đầu tư 251,279 km đường dây trung áp, 220,761 km đường dây hạ áp và 73 trạm biến áp, nhưng đến hết năm 2020 chưa được Trung ương cấp vốn. Để tiếp tục triển khai trong giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã có Văn bản số 6103/UBND-TH ngày 14/10/2020 về nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương cho Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, theo đó tổng nhu cầu vốn là 442,1 tỷ đồng, trong đó nhu cầu vốn ngân sách trung ương 382 tỷ đồng, vốn đối ứng của tỉnh 60,1139 tỷ đồng; mặt khác Bộ Công Thương đã trình Chính phủ Quyết định chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công “Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021-2025” tại Tờ trình số 3462/TTr-BCT ngày 15/6/2021 (trong đó có tỉnh Bắc Kạn). Tuy nhiên, đến hết năm 2022 chưa được Trung ương cấp vốn để triển khai thực hiện.

Để sớm đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh nói chung và các thôn thuộc huyện Ba Bể nói riêng trong khi Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 chưa được Trung ương cấp vốn, Đề nghị UBND cấp huyện xem xét bố trí nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và từ nguồn vốn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương để đầu tư xây dựng đường điện cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh.

6. Cử tri Ma Văn Quản, Bí thư Đảng ủy xã Đồng Phúc đề nghị đầu tư cải tạo, tu bổ di tích Động Thẳm Thinh, xã Quảng Khê, huyện Ba Bể và đầu tư xây dựng đường vào di tích Pù Cút, xã Quảng Khê, huyện Ba Bể.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn có 120 di tích, bao gồm 71 di tích đã được xếp hạng *(02 di tích Quốc gia đặc biệt, 07 di tích Quốc gia, 62 di tích cấp tỉnh)* và 49 di tích kiểm kê chưa xếp hạng. Trong những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cố gắng, nỗ lực triển khai thực hiện thường xuyên việc bảo vệ, tôn tạo các di tích trên toàn tỉnh. Tuy nhiên, điều kiện kinh tế của tỉnh còn khó khăn, do vậy việc cung cấp nguồn kinh phí cho ngành để thực hiện tu bổ di tích còn ít, đến nay mới thực hiện tu bổ, chống xuống cấp được 13/71 di tích.

Di tích tích lịch sử - danh lam thắng cảnh Động Thẳm Thinh *(là chùa thờ Phật, khánh thành năm Thành Thái thứ 18 - năm Bính Ngọ 1906)* và di tích lịch sử Pù Cút *(nơi Bác Hồ nghỉ trưa, trên đường từ Pác Bó về Tân Trào, tháng 5 năm 1945)* là hai di tích đã được xếp hạng là di tích cấp tỉnh. Trong thời gian tới, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục nghiên cứu, xem xét lộ trình, kế hoạch tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí nguồn lực triển khai thực hiện bảo vệ, tôn tạo các di tích đã được xếp hạng trên toàn tỉnh, bao gồm cả di tích lịch sử - danh lam thắng cảnh Động Thẳm Thinh và di tích lịch sử Pù Cút như để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa địa phương.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**TỔNG HỢP**

**Trả lời kiến nghị của cử tri huyện Pác Nặm từ sau kỳ họp**

**thứ 11 đến trước kỳ họp thứ 14, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X**

*(Báo cáo phục vụ TXCT trước kỳ họp thứ 14, HĐND tỉnh khóa X)*

1. Cử tri Ma Văn Lý, cán bộ phòng Kinh tế - Hạ tầng phản ánh: Công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường Bộc Bố - Nhạn Môn đang được đầu tư thuộc nguồn vốn của tổ chức JICA. Tuy nhiên, qua thăm nắm được biết đoạn đường từ ngã tư chợ đến cuối thôn Nà Phẩn có chiều dài khoảng 1,5 km chỉ đầu tư cầu Nà Sla, còn phần đường chưa được đưa vào thiết kế đầu tư, trong khi hiện trạng tuyến đường đã xuống cấp nghiêm trọng. Đề nghị đầu tư đồng bộ cả phần đường nằm trong nội thị để dự án đạt hiệu quả cao.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Bắc Kạn” sử dụng vốn vay JICA được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện công tác lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và chuẩn bị các thủ tục vận động dự án.

Ngày 20/5/2022, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 613/QĐ-TTg, dự án bao gồm 04 tiểu dự án được thiết kế theo quy mô đường cấp V - VI miền núi với tổng mức đầu tư 871,606 tỷ đồng, thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2026. Trong đó, tiểu dự án Cải tạo, nâng cấp đường tuyến Bộc Bố - Nhạn Môn, huyện Pác Nặm được thiết kế với chiều dài tuyến L=11,2km, được xây dựng theo quy mô đường cấp VI - MN theo TCVN 4054-2005, tổng mức đầu tư của tiểu dự án là 250,159 tỷ đồng. Trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư nêu rõ: “*đoạn Km0+00 ÷ Km1+500 do đã nằm trong quy hoạch đô thị (Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn) nên đầu tư bằng nguồn vốn khác*”. Hiện nay, theo tính toán của đơn vị tư vấn, tổng mức đầu tư của tiểu dự án chỉ đủ để thực hiện theo quy mô công trình trong báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

2. Cử tri Trương Thị Hải, Bí thư Đảng ủy xã Giáo Hiệu phản ánh: Việc thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án đường lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, xã Giáo Hiệu được thụ hưởng 01 tuyến đường do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư. Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện đầu tư xây dựng, công tác phối hợp giữa chủ đầu tư với chính quyền cơ sở chưa được thực hiện tốt nên chưa kịp thời giải quyết những vướng mắc phát sinh của người dân trong quá trình thực hiện; không cung cấp cho xã hồ sơ dự án để làm cơ sở tổ chức giám sát cộng đồng mặc dù xã đã đề nghị. Do đó, đề nghị cần có sự phối hợp tốt hơn trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn xã, cung cấp đầy đủ 01 bộ hồ sơ dự án để làm cơ sở tổ chức giám sát cộng đồng theo quy định.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Sau khi nhận được ý kiến của cử tri, Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh đã tiếp thu, kiểm điểm rút kinh nghiệm trong công tác phối hợp với chính quyền địa phương. Ngày 20/02/2023, Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh đã bàn giao đầy đủ 01 bộ hồ sơ của tuyến số 02 - Nà Muồng, xã Giáo Hiệu thuộc dự án đường lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 cho UBND xã Giáo Hiệu theo quy định.

3. Cử tri nhân dân xã Giáo Hiệu đề nghị quan tâm chỉ đạo đưa các mô hình trồng cây dược liệu xen canh trồng dưới tán rừng để vừa bảo vệ rừng, vừa nâng cao thu nhập cho người dân.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Ngày 25/12/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2362/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển dược liệu tỉnh Bắc Kạn, theo đó kế hoạch đến năm 2025 phát triển 550 ha cây dược liệu, ưu tiên phát triển 26 cây thuốc (không tính cây quế, hồi, quýt). Trong đó, giao UBND huyện Pác Nặm đến năm 2025 trồng 85 ha cây dược liệu, một số cây thuốc có thể trồng dưới tán rừng, như: Bách bộ, Củ dòm, Khôi tía, Khúc khắc, Kim ngân, Nghệ vàng.

Giai đoạn 2021 - 2022, trên địa bàn toàn tỉnh đã trồng được 237 ha cây dược liệu (Khôi tía, Nghệ vàng, Cà gai leo, Trà hoa vàng, Thạch đen…), trong đó, huyện Pác Nặm trồng được 75 ha cây dược liệu gồm: 09 ha Hà thủ ô đỏ, 62 ha Nghệ vàng, 02 ha Giảo cổ lam, 02 ha Mướp đắng rừng.

UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND huyện Pác Nặm, chính quyền cơ sở hỗ trợ người dân thực hiện các mô hình phát triển cây dược liệu phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch giao tại Nghị quyết và Đề án đã được phê duyệt.

4. Cử tri xã Nhạn Môn phản ánh: Địa điểm khai thác mỏ đá Kéo Pựt tại xã Nhạn Môn rất gần nhà các hộ dân và điểm trường học, quá trình khai thác, nổ mìn đá văng vào nhà dân gây mất an toàn cho người dân và học sinh. Mặt khác, việc khai thác, nghiền đá gây khói bụi ô nhiễm môi trường khu vực xung quanh mỏ, nhất là vào mùa khô hanh và nắng nóng. Đề nghị chỉ đạo doanh nghiệp khai thác có biện pháp đảm bảo an toàn cho nhân dân, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do hoạt động khai thác đá gây ra.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Hiện nay, trên địa bàn xã Nhạn Môn, huyện Pác Nặm có mỏ đá vôi Kéo Pựt được UBND tỉnh cấp phép khai thác cho Công ty TNHH Hải Nam tại Giấy phép khai thác số 968/GP-UBND ngày 09/6/2011, với công suất khai thác 10.000 m3/năm; thời hạn khai thác 15 năm.

Sau khi được cấp phép khai thác, Công ty TNHH Hải Nam đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan và đưa mỏ Kéo Pựt vào hoạt động từ năm 2011 đến nay và cung cấp nguồn vật liệu cho các công trình xây dựng trên địa bàn, nộp ngân sách nhà nước và góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Để xem xét, xác minh nội dung cử tri nêu, ngày 19/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các đơn vị liên quan, đại diện chính quyền xã Nhạn Môn và cử tri Ma Văn Bình kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Kéo Pựt. Kết quả kiểm tra hiện trường khai thác mỏ Kéo Pựt tạo thành vách đứng từ trên xuống dưới, không cắt tầng theo thiết kế; tại vị trí đỉnh núi đang khai thác phía giáp tuyến đường giao thông Bộc Bố - Nhạn Môn có dạng hình chóp nhọn; có một số tảng đá lăn tại vị trí chân núi đá phía giáp với tuyến đường giao thông; tại vị trí đầu đường giao thông tiếp giáp đường đấu nối lên khu vực khai thác có đất, đá rơi vãi tràn trên mặt đường. Thời điểm kiểm tra Công ty đã cắm các biển cảnh báo nguy hiểm và đang thực hiện xử lý một số tảng đá lăn lớn. Kết quả kiểm tra cho thấy nội dung kiến nghị, phản ánh của cử tri Ma Văn Bình về hoạt động khai thác mỏ đá vôi Kéo Pựt có nguy cơ sạt lở gây mất an toàn cho người dân tham gia giao thông là đúng thực tế.

Qua kiểm tra thực tế và xem xét hồ sơ, ngày 24/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 2125/STNMT-KS yêu cầu Công ty TNHH Hải Nam khắc phục tồn tại trong hoạt động khai thác, chế biến tại mỏ đá vôi Kéo Pựt.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 7541/UBND-NCPC ngày 10/11/2022 về xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 10/11/2022 xử phạt vi phạm hành chính Công ty TNHH Hải Nam đối với vi phạm (1) khai thác không đúng phương pháp khai thác quy định trong giấy phép khai thác, không đúng một trong các thông số của hệ thống khai thác; (2) Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản năm 2021, 6 tháng đầu năm 2022 có số liệu, thông tin không chính xác theo quy định. Với tổng số tiền phạt là 130.000.000 đồng.

Đến nay, Công ty TNHH Hải Nam đã thực hiện việc nộp phạt vi phạm hành chính và đang thực hiện khắc phục các tồn tại: Lập phương án và xử lý phần ta luy đá có nguy cơ sạt (có dạng hình chóp nhọn), đá lăn gần đường giao thông; khai thác theo đúng thiết kế đã được phê duyệt; khôi phục mốc mỏ đã bị hư hỏng hoặc mất và quản lý các mốc ranh giới mỏ theo quy định; thực hiện công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt là việc xử lý bụi trong quá trình khai thác, chế biến; xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa chảy tràn; khơi thông mương thu, thoát nước tuyến đường đi qua khu vực mỏ.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở ngành liên quan và chính quyền địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, chế biến của mỏ đá vôi Kéo Pựt đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

5. Cử tri Cà Văn Thuật, Chủ tịch UBND xã An Thắng phản ánh: Tại Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Đại Phúc thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến cát, sỏi nhân tạo trên địa bàn huyện Pác Nặm và các vùng phụ cận, trong đó có ghi thời hạn hoạt động của dự án là 10 năm kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Cử tri cho rằng, thời gian cấp phép hoạt động cho doanh nghiệp như vậy là quá dài, đề nghị điều chỉnh xuống 5 năm để không gián đoạn đến bố trí quy hoạch các công trình, dự án khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời chỉ đạo doanh nghiệp khi hoạt động khai thác, chế biến cát sỏi tại địa phương cần quan tâm hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho địa phương.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Trong quá trình tiếp nhận Dự án đầu tư xây dựng cơ sở chế biến cát, sỏi nhân tạo, địa điểm thực hiện dự án tại thôn Tiến Bộ, xã An Thắng, huyện Pác Nặm, do Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Đại Phúc (Công ty) đề xuất thực hiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định chủ trương đầu tư dự án theo quy định, các nội dung thẩm định bao gồm sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, khoáng sản; đánh giá sơ bộ về hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư; thời hạn hoạt động của dự án 10 năm kể từ ngày được quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất… Qua thẩm định, các sở, ngành và chính quyền địa phương đã nhất trí với các nội dung của dự án đầu tư do Công ty đề xuất. Dự án được triển khai sẽ góp phần cung cấp cát, sỏi cho các công trình xây dựng trên địa bàn, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên, tạo việc làm cho người lao động và đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư, theo báo cáo của Công ty, năm 2022 Công ty đã đồng hành, chia sẻ giúp đỡ bà con xã An Thắng trong đợt gió lốc gây thiệt hại về nhà cửa, hoa màu. Trong thời gian tới, nhà đầu tư sẽ tiếp tục hỗ trợ, xây dựng phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

**KIẾN NGHỊ CHUNG**

*(Trả lời cử tri các huyện, thành phố)*

1. Cử triĐề nghị xem xét, quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có từ 15 năm liên tục cống hiến, tham gia hoạt động *(ngoài tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn” theo Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh)*.

***Trả lời:***

Đối với các chức danh không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố *(Bí thư chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng Ban công tác Mặt trận)*, hiện nay Chính phủ chưa có quy định về thực hiện chính sách cống hiến lâu năm. Do vậy, UBND tỉnh chưa có căn cứ pháp lý để thực hiện nội dung này.

2. Cử tri đề nghị tăng tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Việc chi trả tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch. Hiện tại, Chính phủ chưa có quy định mới thay thế Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 do vậy chưa có căn cứ để tăng mức tiền trực cho nhân viên y tế tại các cơ sở khám chữa bệnh.

3. Cử tri đề nghị đề xuất với Bộ Công Thương sớm thực hiện dự án phát triển lưới điện nông thôn theo Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016 của Bộ Công Thương phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án *“Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020”*. Trường hợp không bố trí được kinh phí thực hiện thì đề xuất Bộ Công Thương đưa ra khỏi Quyết định trên đối với các thôn chưa có điện trên địa bàn tỉnh để địa phương có thể đầu tư từ nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN và các nguồn vốn hợp pháp khác.

***Trả lời:*** *UBND tỉnh trả lời tại Báo cáo số 150/BC-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2023*

Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020 được Bộ Công Thương phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 3131/QĐ-BCT ngày 27/7/2016, theo đó, Dự án có mục tiêu cấp điện khoảng 3.524 hộ dân với nhu cầu vốn đầu tư 363,4 tỷ đồng, quy mô đầu tư 251,279 km đường dây trung áp, 220,761 km đường dây hạ áp và 73 trạm biến áp, nhưng đến hết năm 2020 chưa được Trung ương cấp vốn. Để tiếp tục triển khai trong giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh đã có Văn bản số 6103/UBND-TH ngày 14/10/2020 về nhu cầu vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương cho Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, theo đó tổng nhu cầu vốn là 442,1 tỷ đồng, trong đó nhu cầu vốn ngân sách trung ương 382 tỷ đồng, vốn đối ứng của tỉnh 60,1139 tỷ đồng; mặt khác Bộ Công Thương đã trình Chính phủ Quyết định chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công “Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021-2025” tại Tờ trình số 3462/TTr-BCT ngày 15/6/2021 (trong đó có tỉnh Bắc Kạn).

Tuy nhiên, đến hết năm 2022 chưa được Trung ương cấp vốn để triển khai thực hiện. Để sớm đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh trong khi Dự án cấp điện nông thôn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 chưa được Trung ương cấp vốn, Đề nghị UBND cấp huyện xem xét bố trí nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và từ nguồn vốn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương để đầu tư xây dựng đường điện cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh.

1. - Hộ Bàn Văn Đại: 02 lao động chính, có 600m2 đất BHK, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Đặng Văn Trường: 02 lao động chính, không có loại đất nào;

   - Hộ Lý Văn Huân: 02 lao động chính, có 1.200m2 đất LUC, 2.000m2 đất BHK, không có đất lâm nghiệp (không thiếu đất sản xuất);

   - Hộ Nông Văn Tuấn: 02 lao động chính, có 800m2 đất LUC, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Nông Văn Phóng: 02 lao động chính, có 500m2 đất LUC, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Nông Văn Duy: 02 lao động chính, có 500m2 đất LUC, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Hoàng Văn Phin: 01 lao động chính, có 1.200m2 đất LUC, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Hoàng Văn Đường: 01 lao động chính, có 1.000m2 đất LUC, 1.000m2 đất BHK, không có đất lâm nghiệp (Không thiếu đất sản xuất);

   - Hộ Hoàng Văn Tiến: 01 lao động chính, có 1.000m2 đất LUC, 800m2 đất BHK, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Hoàng Văn Hưng: 01 lao động chính, có 600m2 đất LUC, 1.000m2 đất BHK, không có đất lâm nghiệp;

   - Hộ Hoàng Văn Bình: 02 lao động chính, có 1.000m2 đất LUC, không có đất lâm nghiệp. [↑](#footnote-ref-1)